TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THAN UYÊN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2019/HS-ST
Ngày: 27/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương.

- Các hội thẩm nhân dân: Bà Lâm Thị Hoa - Bà Trần Thị Oanh

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Lã Thu Quỳnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà: Ông Hoàng Văn Trưởng. - Kiểm sát viên

Ngày 27/11/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2019/HSST, ngày 15/11/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2019/QĐXXST - HS ngày 15/11/2019 đối với bị cáo:

Vàng Thị C; Tên gọi khác: Không; sinh năm: 1982

Nơi cư trú: Bản Hua Cưởm 1, xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vàng A Rùa (đã chết); Con bà: Giàng Thị Say sinh năm: 1944; Chồng: Vàng A Chua sinh năm: 1980; Bị cáo có 07 con, con lớn nhất sinh năm 1999 con nhỏ nhất sing ngày 22/4/2019 *(hiện con nhỏ nhất bị cáo C đã cho làm con nuôi và sinh sống cùng gia đình anh Giàng A Công từ ngày 18/5/2019)* .

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 27/8/2019, tạm giam từ ngày 05/9/2019, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên. (có mặt)

Người làm chứng:

Lò Văn 1; sinh năm: 1998

Trú tại: Bản Chiềng Ban 3, xã Mường Kim, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. (vắng mặt)

Lìm Văn T2 sinh năm: 1982

Trú tại: Bản Cang Mường, xã Mường Cang, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. (vắng mặt)

Người phiên dịch cho bị cáo: Anh Lầu A Tình sinh năm: 1982

Trú tại: Khu 2 thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quá trình điều tra, Vàng Thị C khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 26/8/2019, Vàng Thị C đi đến bản Noong Thăng, xã Phúc Than thì gặp một người phụ nữ dân tộc Dao, không rõ lai lịch, biết người phụ nữ có Heroine bán nên đã hỏi mua, C đã của người phụ nữ đó 01 gói Heroin được gói bằng mảnh nilon màu trắng với giá 200.000 đồng, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Mua được Heroine, C cấu lấy một ít sử dụng, số Heroine còn lại C gói lại như ban đầu và cất giấu trong bụi chuối. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, C đang ở trong bản Noong Thăng, xã Phúc Than thì gặp Lìm Văn T2 và Lò Văn 1. Tại đây, T2 và 1 hỏi mua Heroin của C, C trả lời "không có" nên T2, 1 nhờ C đi mua hộ Heroine, C đồng ý. T2 đưa cho C số tiền 120.000 đồng, 1 đưa cho C số tiền 120.000 đồng. C nhận tổng số 240.000 đồng của T2, 1 rồi đi ra gốc cây chuối lấy gói Heroine ra cấu lấy 02 phần gói lại thành 02 gói bằng mảnh nilon màu trắng rồi quay lại bán cho T2 và 1 mỗi người một gói Heroine. Số Heroine còn lại C vẫn giấu tại gốc chuối. Số tiền 240.000 đồng do C bán Heroine mà có, C mang đi mua mì tôm và gạo hết 63.000 đồng. Khoảng 09 giờ ngày 27/8/2019, C ra bụi chuối nơi C cất giấu Heroine cấu lấy một ít Heroine sử dụng. Một lúc sau, T2 và 1 tiếp tục đến hỏi mua Heroine, C đồng ý. 1 đưa cho C số tiền 120.000 đồng, T2 đưa cho C 117.000 đồng. C nhận tổng số tiền 237.000 đồng rồi đi ra gốc chuối chia số Heroine còn lại thành 02 gói và gói bằng các mảnh nilon màu trắng, sau đó bán cho T2 và 1 mỗi người một gói. Mua được Heroine, 1, T2 cùng nhau sử dụng hết gói Heroine của 1 còn gói Heroine của T2 thì T2 cất giấu trong túi quần bên phải mang về mục đích cùng 1 sử dụng tiếp. Trên đường 1, T2 về đến đội 9, xã Phúc Than, huyện Than Uyên thì bị Công an huyện Than Uyên lập biên bản vi phạm hành chính tàng trữ trái phép 0,04 gam Heroine.

Ngày 27/8/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên đã T2 hành mở niêm phong và cân tịnh mẫu chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Lìm Văn T2, Lò Văn 1 có khối lượng 0,04 gam. Cơ quan điều tra đã lấy toàn bộ chất bột khô, màu trắng, vón cục của 1, T2 gửi giám định. Tại bản Kết luận giám định số: 405/2019/GĐ - KTHS ngày 30/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: " Mẫu chất bột khô, màu trắng gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine".

Đối với số tiền thu giữ của Vàng Thị C luận giám định số: 404/2019/GĐ - KTHS ngày 31/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Số tiền 414.000 đồng gửi đến giám định đều là tiền thật.

Vật chứng còn lại của vụ án là 01 bì niêm phong bên trong chứa đựng số tiền 414.000 đồng thu giữ của vàng Thị C, hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên.

Bản cáo trạng số: 57/CT-VKS ngày 14/11/2019 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Vàng Thị C về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b,c khoản 2 Điều 251 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Sáng khoảng 09 giờ ngày 26/8/2019, tại bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, Vàng Thị C đã mua trái phép 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng, mục đích để bán kiếm lời. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày C cùng lúc bán trái phép 02 gói Heroine cho 02 người là Lìm Văn T2 và Lò Văn 1 lấy số tiền 240.000 đồng. Tiếp đến ngày 27/8/2019, C tiếp tục cùng lúc bán trái phép 02 gói Heroine cho 02 người là T2, 1 lấy số tiền 237.000 đồng. Ngày 27/8/2019 sau khi mua được Heroine của Vàng Thị C, thì T2, 1 sử dụng hết 01 gói, gói Heroine còn lại T2, 1 Ca kịp sử dụng thì bị Công an huyện Than Uyên lập biên bản vi phạm hành chính tàng trữ trái phép 0,04 gam Heroine

Như vậy C đã 02 lần thực hiện hành vi bán trái phép 04 gói Heroine cùng lúc cho hai người là Lò Văn 1, Lìm Văn T2 để hưởng lợi bất chính tổng số tiền 477.000 đồng, bị cáo đã tiêu sài hết 63.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 - Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Đề nghị không áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 - Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm và nhất trí với bản luận tội và không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo có nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo hứa cải tạo thành công dân có ích cho xã hội, rất mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan T2 hành tố tụng, người T2 hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T2 hành tố tụng, người T2 hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Ngày 27/8/2019 Cơ quan điều tra bắt quả tang Lò Văn 1, Lìm Văn T2 tàng trữ 0,04 gam Heroine, từ lời khai của 1, T2. Cơ quan điều tra bắt khẩn cấp Vàng Thị C về hành vi: "Mua bán trái phép chất ma túy". Quá trình điều tra C đã khai nhận như sau: Ngày 26/8/2019 tại bản Noong Thăng xã Phúc Than C hỏi mua 01 gói Heroine của một người phụ nữ không quen biết giá 200.000 đồng. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày C cùng một lúc bán trái phép cho T2 01 gói trị giá 120.000 đồng và 1 01 gói trị giá 120.000 đồng. Tiếp tục đến ngày 27/8/2019 cùng một lúc C lại bán trái phép chất ma túy cho 1 01 gói trị giá 120.000 đồng và T2 01 gói trị giá 117.000 đồng. Như vậy bị cáo đã thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy hai lần trở lên và bán cho hai người trở lên, tổng số tiền thu lời bất chính là 477.000 đồng bị cáo đã tiêu sài hết 63.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của 1 và T2, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phản ánh đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Như vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b, c khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm rất lớn cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, tuy bị cáo sống ở vùng sâu vùng xa nhưng vẫn nhận thức rõ được mọi hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Do vậy cần phải có một mức án nghiêm khắc để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội đồng thời cũng răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật còn hạn chế. Hội đồng xét xử

xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét về nhân thân: Bị cáo Ca có tiền án tiền sự, là phụ nữ nhưng bản thân là người nghiện ma túy không chịu rèn luyện bản thân mà lại phạm tội. Xét thấy cần phải có một mức án nghiêm khắc để răn đe giáo dục bị cáo, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời cũng có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện kinh tế của bị cáo còn khó khăn, không có công ăn việc làm ổn định, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 251 - Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng còn lại của vụ án là 01 bì niêm phong bên trong chứa đựng số tiền 414.000 đồng là tiền bị cáo bán trái phép Heroine mà có nên cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

[9] Về nguồn gốc số Heroine bị cáo khai mua của những người không rõ lai lịch nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Trong quá trình điều tra Lìm Văn T2, Lò Văn 1 còn khai mua hai gói Heroine với giá 220.000 đồng của Vàng Thị C vào ngày 25/8/2019. Cơ quan điều tra đã cho T2 hành đối chất, đấu tranh nhưng C không thừa nhận lần bán trái phép Heroine này nên Ca đủ căn cứ kế luận lần phạm tội này đối với Vàng Thị C.

Đối với Lìm Văn T2, Lò Văn 1 đã có hành vi vi phạm hành chính về việc tàng trữ trái phép 0,04 gam Heroine, mục đích để sử dụng. Xét khối lượng Heroine thu giữ của T2, 1 Ca đến mức để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Than Uyên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo thuộc hộ nghèo, tại phiên tòa bị cáo đề nghị HĐXX xem xét miễn toàn bộ tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo, nên HĐXX miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo: Vàng Thị C phạm tội*" Mua bán trái phép chất ma tuý"*.

1. Về hình phạt:

Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 điều 251 điểm s khoản 1, 2 điều 51, điều 38 - Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vàng Thị C 07 (bảy) năm tù về tội*" Mua bán trái phép chất ma tuý"*.

Thời hạn thi hành hình phạt tù của bị cáo Vàng Thị C được tính từ ngày 27/8/2019.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào điểm b khoản 1 điều 47 - Bộ luật hình sự và điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu số tiền 414.000 đồng thu giữ của bị cáo nộp vào ngân sách nhà nước.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/11/2019 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên với Chi cục THADS huyện Than Uyên).

3. Về án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng cho bị cáo.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh lai Châu.

THÀNH VIÊN **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**	**THẨM PHÁN** **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
	Nguyễn Thị Phương

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh
- VKS tỉnh, huyện
- THA dân sự
- Cơ quan THAHS
- Cơ quan CSĐTCA huyện
- Nhà tạm giữ CA huyện
- THA PT
- Bị cáo
- Sở Tư pháp
-UBND xã Trung Đồng
- Công bố trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án.
- Lưu HS - TA .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phương